

Số: **392**/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **23** tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm
tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS
của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014 - 2020**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:..... 7011
ĐẾN	Ngày: 23/10/14
	Chuyên:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 108/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);

Căn cứ Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 25/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 1899/QĐ-TTg ngày 16/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2013-2020;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XI-Kỳ họp thứ 13 về việc thông qua Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014-2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1423/TTr-SYT ngày 10/10/2014 về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm tài chính cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014 – 2020, với nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chung:

Bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho việc thực hiện thành công Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, khống chế tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư dưới 0,1% vào năm 2020, giảm tác động của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Ngân sách nhà nước địa phương (bao gồm cả nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trung ương thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia) bảo đảm được nhu cầu kinh phí cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương từ năm 2015 đến năm 2020. Đảm bảo 80% doanh nghiệp chủ động bố trí kinh phí để triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại doanh nghiệp nhằm:

+ Tăng tỷ lệ người dân trong độ tuổi từ 15-49 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS đạt 80% vào năm 2020.

+ Tăng tỷ lệ người dân không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV đạt 80% vào năm 2020.

+ Giảm 50% số người nhiễm mới HIV trong nhóm nghiện chích ma túy vào năm 2015 và 80% vào năm 2020 so với năm 2010.

+ Giảm 50% số người nhiễm mới HIV do lây truyền qua đường tình dục vào năm 2015 và 80% vào năm 2020 so với năm 2010.

+ Giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 5% vào năm 2015 và dưới 2% vào năm 2020.

- Đảm bảo 80% số người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế được chi trả theo quy định vào năm 2015 và 100% vào năm 2020.

- Tăng nguồn thu từ một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS để tự cân đối thu - chi cho các hoạt động.

- Bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí huy động được theo các quy định hiện hành.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị để Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh đạt chuẩn theo quy định của Chính phủ.

2. Về kinh phí và nguồn kinh phí:

a) Tổng nhu cầu kinh phí giai đoạn 2014-2020: 97,882 tỷ đồng.

b) Nguồn kinh phí:

- Nguồn Trung ương: 46,645 tỷ đồng.

+ Đầu tư phát triển: 39,900 tỷ đồng.

- Nguồn Trung ương:	46,645 tỷ đồng.
+ Đầu tư phát triển:	39,900 tỷ đồng.
+ Sự nghiệp:	6,745 tỷ đồng.
- Nguồn ngân sách địa phương:	23,594 tỷ đồng.
+ Đầu tư phát triển:	13,270 tỷ đồng.
+ Sự nghiệp:	10,324 tỷ đồng.
- Nguồn bảo hiểm y tế:	27,133 tỷ đồng.
- Nguồn từ các doanh nghiệp:	0,240 tỷ đồng.
- Nguồn thu từ người sử dụng dịch vụ:	0,270 tỷ đồng.
<i>c) Kế hoạch kinh phí trong từng năm:</i>	

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Nguồn kinh phí	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2014-2020
I	Số kinh phí cần huy động từ các nguồn để đáp ứng tổng nhu cầu	3,745	33,442	29,371	6,662	7,298	7,921	9,443	97,882
1	NSNN TƯ	2,409	20,717	18,836	0,847	0,923	1,006	1,097	46,645
a	Chi đầu tư phát triển	1,843	20,000	18,057					39,900
b	Chi sự nghiệp	0,566	0,717	0,779	0,847	0,923	1,006	1,097	6,745
2	NSNN ĐP	1,336	9,383	6,683	1,483	1,513	1,583	1,613	23,594
a	Chi đầu tư phát triển		8,000	5,270					13,270
b	Chi sự nghiệp	1,336	1,383	1,413	1,483	1,513	1,583	1,613	10,324
3	Viện trợ quốc tế	0	0	0	0	0	0	0	
4	Bảo hiểm y tế	0	3,272	3,772	4,242	4,772	5,242	5,833	27,133
5	Doanh nghiệp	0	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04	0,240
6	Người dân tự chi trả	0	0,03	0,04	0,05	0,05	0,05	0,05	0,270

3. Các giải pháp chủ yếu:

a) Nhóm giải pháp về huy động kinh phí:

- Tranh thủ nguồn ngân sách Trung ương cho các hoạt động thiết yếu nhằm đảm bảo tính bền vững của các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Tăng tính chủ động của các sở, ban ngành, đoàn thể trong việc huy động và bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS thuộc phạm vi quản lý.

- Phát huy vai trò chủ động và trách nhiệm của các địa phương, đơn vị trong đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS; đưa mục tiêu, nhiệm vụ phòng, chống HIV/AIDS là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ ưu tiên trong phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đơn vị; tiến tới đưa các hoạt động phòng, chống

HIV/AIDS thành các hoạt động thường xuyên, liên tục trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đơn vị.

- Huy động sự tham gia đóng góp kinh phí của các doanh nghiệp cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm của các doanh nghiệp trong việc lập kế hoạch và phân bổ kinh phí hằng năm để thực hiện phòng, chống HIV/AIDS cho người lao động của doanh nghiệp.

- Tăng cường chi trả các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS bằng nguồn đóng góp của người sử dụng dịch vụ chăm sóc, điều trị HIV/AIDS. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, vận động và hỗ trợ người nhiễm HIV/AIDS tham gia bảo hiểm y tế.

b) Nhóm giải pháp quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí:

- Thực hiện tốt cơ chế phân bổ nhằm kiểm soát hiệu quả nguồn kinh phí huy động được. Tăng cường tính chủ động của các đơn vị trong việc phân bổ và sử dụng nguồn lực.

- Tiếp nhận, phân bổ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS phù hợp với tình hình kinh tế xã hội, khả năng tự đảm bảo kinh phí của địa phương. Tập trung ưu tiên kinh phí phân bổ cho các nhiệm vụ điều trị và dự phòng.

- Phát huy vai trò giám sát của Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm các cấp; các sở ban ngành, đoàn thể đối với việc thực hiện các giải pháp huy động, quản lý và sử dụng nguồn tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS. Định kỳ, kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính của các chương trình, dự án của cơ quan, đơn vị tham gia phòng, chống HIV/AIDS.

c) Nhóm giải pháp về nâng cao năng lực quản lý chương trình nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí:

- Củng cố, kiện toàn các đơn vị phòng, chống HIV/AIDS ở tất cả các tuyến nhằm duy trì hiệu quả hoạt động điều phối các nguồn kinh phí cho phòng, chống HIV/AIDS tại các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị. Xác định ưu tiên trong các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS (địa bàn, lĩnh vực, hoạt động và đối tượng) để có sự phân bổ nguồn lực hợp lý.

- Thiết lập và mở rộng các mô hình cung cấp dịch vụ phòng chống HIV/AIDS có tính chi phí hiệu quả; tăng cường cung cấp dịch vụ phòng, chống, tạo điều kiện cho người nhiễm có thể tiếp cận sớm với các dịch vụ điều trị HIV/AIDS.

- Huy động các tổ chức xã hội, các tổ chức dựa vào cộng đồng, cộng tác viên, giáo dục viên đồng đẳng hoặc nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS từ các nguồn kinh phí khác nhau.

- Lồng ghép các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào, các cuộc vận động quần chúng của các địa phương, đơn vị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Y tế:

a) Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đề hướng dẫn, theo dõi và giám sát việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai và kết quả thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện kế hoạch này.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các biện pháp huy động tài chính cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành là thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai các nội dung kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

đ) Thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá, kiểm tra tình hình thực hiện Kế hoạch của các ban ngành, đoàn thể và các địa phương. Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế.

2. Sở Tài chính:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế đề xuất tổng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho phòng, chống HIV/AIDS trình UBND tỉnh theo lộ trình tăng dần qua các năm để đảm bảo thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành định mức chi phòng, chống HIV/AIDS; mức thu và sử dụng phí thu được từ một số dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình huy động và sử dụng kinh phí phòng, chống HIV/AIDS của các Sở, ngành và các địa phương, đảm bảo đúng mục tiêu, nhiệm vụ, sử dụng có hiệu quả kinh phí và tuân thủ các qui định tài chính, kế toán hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường, huy động vốn đầu tư phát triển cho các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS và thực hiện việc phân bổ, điều phối các nguồn đầu tư cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS theo đúng các qui định hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước hàng năm để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS.

4. Sở Thông tin và truyền thông:

a) Phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng các giải pháp cụ thể để huy động tài chính cho công tác thông tin, giáo dục truyền thông về HIV/AIDS trên các phương tiện thông tin đại chúng và công tác thông tin tuyên truyền ở cơ sở.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trong tỉnh thực hiện thông tin, truyền thông về HIV/AIDS như một hoạt động thường xuyên, liên tục của cơ quan, đơn vị.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch huy động kinh phí triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trong trường học và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí phòng, chống HIV/AIDS huy động được.

6. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tạo điều kiện để người nhiễm HIV và người bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS tiếp cận được các chính sách xã hội hiện hành dành cho người bị yếu thế, người dễ bị tổn thương.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc hệ thống bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện chi trả dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS qua hệ thống bảo hiểm y tế.

8. Các Sở, ngành, cơ quan khác của tỉnh:

a) Chịu trách nhiệm sử dụng kinh phí phòng, chống HIV/AIDS đúng mục đích, có hiệu quả, thanh quyết toán theo đúng qui định hiện hành.

b) Ngoài nguồn kinh phí được giao, chủ động huy động nguồn kinh phí hợp pháp khác theo qui định của pháp luật để bổ sung nguồn tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS. Báo cáo mức huy động bổ sung kinh phí về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp trong tỉnh:

a) Chủ động tham gia thực hiện kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của mình.

b) Phối hợp với ngành y tế và các ngành có liên quan khác ở các cấp tăng cường huy động các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, tổ chức dựa vào cộng đồng tham gia hoạt động phòng, chống HIV/AIDS bằng nguồn kinh phí tự huy động được.

c) Đưa các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS vào các phong trào, các cuộc vận động quần chúng, các sinh hoạt cộng đồng ở cơ sở.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện đề án “Bảo đảm nguồn lực tài chính phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2014-2020” trên địa bàn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 báo cáo Hội đồng nhân dân huyện, thành phố trong các cuộc họp hàng năm.

b) Chỉ đạo lồng ghép, phối hợp và điều hành thực hiện các mục tiêu, giải pháp của kế hoạch này với các chương trình, dự án khác trên địa bàn do địa phương trực tiếp quản lý.

c) Chủ động bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và trên cơ sở đề án này. Đồng thời chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí có hiệu quả, không để thất thoát, thực hiện thanh toán, quyết toán theo qui định về tài chính hiện hành.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch trên địa bàn huyện, thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- Ủy ban quốc gia phòng, chống AIDS, Phòng, chống ma túy mại dâm;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VPUB: C,PVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ580)..



Lê Viết Chữ